

Kiểm nghiệm lại đáy cũ 1.850 điểm

Chuyên viên phân tích
Ngô Phú Cường

cuong.nghiempfu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Created with TradingView.com, Nov 06, 2025 09:51 UTC



TradingView

Nhận định thị trường

Liên tục giằng co mạnh trong phiên giao dịch, có thời điểm phe LONG đã thắng khi kéo phái sinh tăng gần 10 điểm, nhưng lực chốt lời mạnh đã đẩy phái sinh giảm điểm đến khi đóng cửa, chốt phiên phái sinh giảm -19,5 điểm về 1.866,5 điểm. Thanh khoản duy trì sôi động với trên 300 nghìn hợp đồng. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng hơn 180 hợp đồng.

Basis chiết khấu rộng hơn với -3,09 điểm cho thấy nhà đầu tư tiếp tục bi quan về đà tăng trong ngắn hạn của thị trường cơ sở. Vùng điểm 1.650 điểm của Vn-Index không thể giữ vững, phái sinh có thể tiếp diễn quán tính giảm điểm kiểm nghiệm lại đáy cũ 1.850 điểm. Chiến lược giao dịch: LONG: Cân nhắc mở vị thế quanh 1.850 – 1.855 điểm, cắt lỗ nếu thủng 1.847 điểm. SHORT: Cân nhắc quanh 1.870 – 1.875 điểm, cắt lỗ khi vượt 1.878 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	1.850 - 1.855	1.870 - 1.875
Kháng cự	1.870 - 1.875	1.850 - 1.855

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Basis chiết khấu rộng hơn với -3,09 điểm cho thấy nhà đầu tư tiếp tục bi quan về đà tăng trong ngắn hạn của thị trường cơ sở. Vùng điểm 1.650 điểm của Vn-Index không thể giữ vững, phái sinh có thể tiếp diễn quán tính giảm điểm kiểm nghiệm lại đáy cũ 1.850 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	SHORT tại các nhịp hồi phục với kỳ vọng phái sinh về vùng 1.800 điểm.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1.644,61	-10,28	-0,62%
VN30	1.871,63	-14,84	-0,79%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	47.311,00	225,76	0,48%
S&P500	6.796,29	24,74	0,37%
S&P 500 VIX	18,06	0,05	0,28%
Nikkei 225	50.810,50	598,23	1,19%
Kospi	4.026,45	22,03	0,55%
Shanghai	4.007,76	38,51	0,97%
Hang Seng	26.485,90	550,49	2,12%
FTSE 100	9.743,95	-33,13	-0,34%
DAX	24.007,84	-41,03	-0,17%
CAC 40	8.042,56	-31,67	-0,39%

Thị trường hàng hóa

Vàng	4.020,15	27,25	0,68%
Dầu WTI	60,12	0,52	0,87%
Dầu Brent	63,97	0,45	0,71%

HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
41I1FB000	1.866,5	-19,50	-5,13
VN30F2512	1.866,0	-18,10	-5,63
41I1G3000	1.865,0	-17,10	-6,63
41I1G6000	1.883,5	3,50	11,87

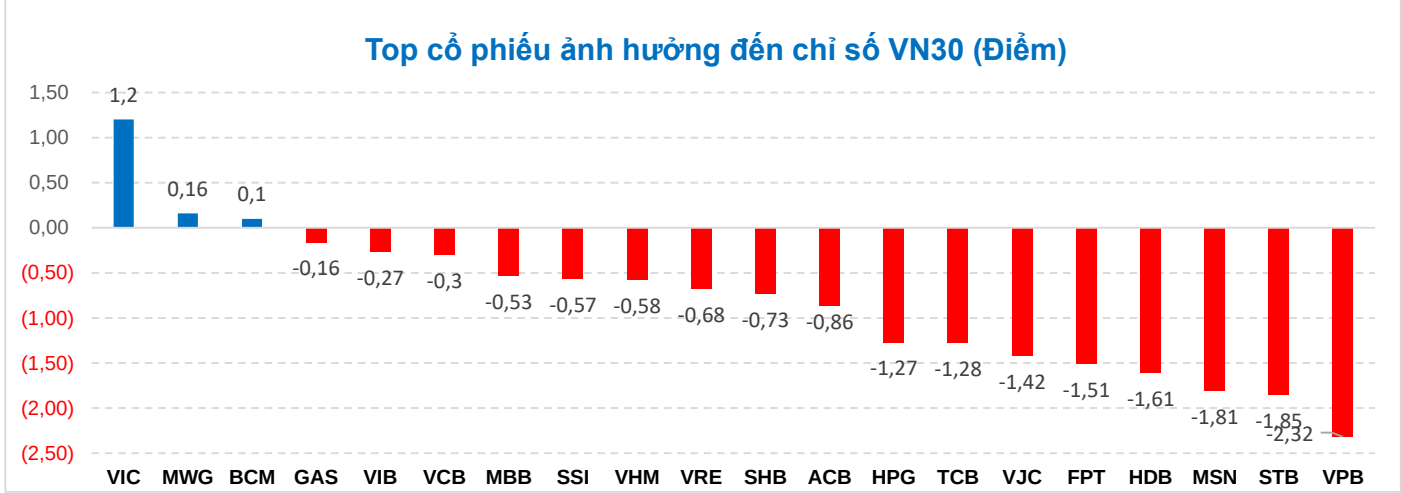
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



TradingView

Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1.871,63	-14,84		
4I11FB000	20/11/2025	14	326.654	32.393	1.866,5	-19,5	1872,49	5,99
VN30F2512	18/12/2025	42	1.061	3.977	1.866,0	-18,1	1874,35	8,35
4I11G3000	19/03/2026	133	42	265	1.865,0	-17,1	1880,39	15,39
4I11G6000	18/06/2026	224	24	135	1.883,5	3,5	1886,46	2,96



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.